

Số: /2020/NQ-HĐND
(Dự thảo)

Bình Dương, ngày tháng năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Quy định phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh
và Bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Dương

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 ;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa”;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính về hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và Bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng 6 năm 2020 của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và Bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và Bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí: Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đến thăm quan, tìm hiểu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và Bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

b) Tổ chức thu phí: Các cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ trực tiếp quản lý các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và Bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

3. Mức thu phí

Mức phí thăm quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và Bảo tàng trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

TT	Tên điểm thăm quan	Mức thu (đồng/lượt/khách) <i>Áp dụng thống nhất cho khách thăm quan Việt Nam và Quốc tế (chiều cao từ 1,3 m trở lên)</i>
Di tích cấp quốc gia, Bảo tàng		
1	Bảo tàng tỉnh	15.000
2	Di tích lịch sử Địa đạo Tam giác sắt	
3	Di tích lịch sử Nhà tù Phú Lợi	
Di tích cấp tỉnh		
1	Di tích danh lam thắng cảnh Núi Cậu - Lòng hồ Dầu Tiếng	10.000

4. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

a) Tổ chức thu phí kê khai, thu, nộp phí, quyết toán thu, chi theo quy định của pháp luật”.

b) Quản lý và sử dụng phí: Số tiền thu phí để lại tổ chức thu phí được sử dụng để trang trải chi phí theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 21/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí”.

- Nộp 100% số phí thu được vào ngân sách nhà nước.

- Riêng đối với phí thu của Di tích danh lam thắng cảnh Núi Cậu - Lòong hồ Dầu Tiếng được để lại 100% chi cho hoạt động của Ban quản lý di tích huyện Dầu Tiếng theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Chính sách miễn, giảm phí thăm quan

1. Miễn phí thăm quan

a) Các ngày Tết Nguyên Đán (từ Mùng 1 đến Mùng 3 Âm lịch); ngày giải phóng miền Nam (30/4) và ngày Quốc tế lao động (01/5), ngày Quốc khánh (02/9). Áp dụng cho mọi đối tượng là công dân Việt Nam;

b) Người dân địa phương tỉnh Bình Dương (có Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân);

c) Khách thăm quan có chiều cao dưới 1,3 m;

d) Người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người Khuyết tật;

đ) Các đoàn thăm quan, khảo sát, nghiên cứu, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm trên lĩnh vực di sản văn hóa, báo chí truyền thông đến tác nghiệp, quảng bá di sản văn hóa và du lịch tỉnh Bình Dương;

2. Giảm 50% phí thăm quan

a) Người được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa”;

b) Người khuyết tật nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người Khuyết tật;

c) Người cao tuổi theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người Cao tuổi;

d) Hộ nghèo, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Khoản 1 Điều 10 Luật Phí và lệ phí năm 2015 quy định về các đối tượng miễn, giảm phí, lệ phí.

đ) Học sinh các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Đoàn viên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

e) Học sinh - Sinh viên các trường Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

3. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khóa IX, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày tháng 7 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ tài chính;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục kiểm tra VBQPPL -Bộ Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND; UBND; Ban TT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Website tỉnh Bình Dương;
- Trung tâm Công báo;
- Báo, Đài PT-TH tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH